

BÁO CÁO

05 năm thực hiện Kết luận số 65-CT/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/03/2003 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới
(kèm theo Công văn số 2690/UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Thị ủy)

Thực hiện Công văn số 2690/UBND ngày 26/9/2024 Thị ủy xã Đức Phổ về báo cáo 05 năm thực hiện Kết luận số 65-CT/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/03/2003 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

UBND xã Phổ Nhơn báo cáo với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình, thực trạng kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự ở địa phương.

- Phổ Nhơn là một xã nông nghiệp nằm ở phía Tây của thị xã Đức Phổ, cách trung tâm thị xã khoảng 5 km. Phía Tây giáp xã Ba Liên, huyện Ba Tơ; phía Nam giáp xã Ba Khâm, huyện Ba Tơ; phía Đông giáp phường Phổ Ninh; phía Bắc giáp xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ.

- Tổng diện tích tự nhiên là 4.102,34 ha, trong đó đất nông nghiệp 3.610,34 ha. Xã có 1.940 hộ, 7.292 nhân khẩu, được chia thành 05 thôn: An Tây Điền; Phước Nhơn; Tân Sơn; Phước Lợi; Nhơn Bích, có 3 trường học, 1 trạm y tế, 1 hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, Ngành nghề chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, đời sống kinh tế của nhân dân dần dần được cải thiện và có bước phát triển. Xã được công nhận xã nông thôn mới trong năm 2021. Tình hình an ninh chính trị TTATXH được giữ vững ổn định.

- Nhìn chung, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với nghị quyết Đảng ủy phường đề ra, một số lĩnh vực có bước phát triển khá tốt, chuyển đổi cơ cấu phù hợp với điều kiện tự nhiên; sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển với nhiều loại cây cho thu nhập cao, đảm bảo thời vụ, tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản chuyển biến tích cực, cơ bản ổn định, đảm bảo an toàn về dịch bệnh; công tác thu ngân sách được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, kết quả thu ngân sách hàng năm đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công được quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt; công tác chăm lo sức khỏe cho Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được thực hiện tốt; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. Các giá trị văn hóa

truyền thống của cộng đồng được bảo tồn, phát huy; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và khối đại đoàn kết giữa các dân tộc tiếp tục được giữ vững.

Trên địa bàn xã Phổ Nhơn chỉ có 02 nhân khẩu đăng ký thường trú thuộc đồng bào dân tộc Khơ Me, ngoài ra không có hộ, nhân khẩu nào đăng ký thường trú, chỉ có đăng ký thường trú 01 hộ, 4 nhân khẩu thuộc đồng bào dân tộc H'rê.

2. Những thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Trong những năm qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, với sự nỗ lực phấn đấu của xã trong thực hiện các chính sách, dự án, chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, nên đời sống của nhân dân trên địa bàn ngày càng được nâng lên; hệ thống chính trị ở địa phương được giữ vững, ổn định, khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục được củng cố và phát huy; các vấn đề bức xúc trong nhân dân được giải quyết kịp thời; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Nhìn chung đời sống kinh tế - xã hội trên đã có những chuyển biến khởi sắc, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng tích cực; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh đến nay hộ nghèo còn 2,81%, mặt bằng dân trí và mức sống người dân có nhiều chuyển biến tiến bộ.

2.2. Khó khăn

Đời sống của một số hộ dân vẫn còn nhiều khó khăn. Công tác giảm nghèo tuy có giảm nhưng vẫn chưa bền vững.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 65-KL/TW NGÀY 30/10/2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả công tác tuyên truyền, quán triệt và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Sau khi có Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị và hướng dẫn các cấp. Đảng ủy, UBND xã tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt cho cán bộ, công chức, đảng viên và hàng năm tổ chức quán triệt lồng ghép vào các hội nghị của địa phương; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch quán triệt, cụ thể tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Qua học tập, quán triệt tạo chuyển biến tích cực trong công tác dân vận của Đảng với mục tiêu tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc.

UBND xã đã tập trung chỉ đạo các Ban, ngành thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

2. Công tác phối hợp thực hiện công tác dân tộc, công tác dân vận

Các chính sách được thực hiện công khai, dân chủ đã đem lại tính thiết thực, hiệu quả. Cùng với những chính sách đầu tư hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách về an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, các chính sách về nông

ng nghiệp nông thôn, giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn được triển khai thực hiện có hiệu quả đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân toàn xã.

Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương; đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững: địa phương đã xác định giảm nghèo là mục tiêu xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, từ năm 2022-2025 tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã đã có bước chuyển biến mạnh mẽ cụ thể: đầu năm 2022 toàn xã có tổng số hộ nghèo là 73 hộ (chiếm 3,66%), Hộ cận nghèo 85 hộ (chiếm 4,26%),. Năm 2023 toàn phường có tổng số hộ nghèo là 56 hộ (chiếm 2,81%), Hộ cận nghèo 63 hộ (chiếm 3,16%).

Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách vay vốn tín dụng từ ngân hàng chính sách xã hội; chất lượng tín dụng ngày càng không ngừng phát triển và ổn định; nguồn vốn phục vụ cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách ngày càng tăng, chất lượng tín dụng ngày một tốt hơn, chính sách tín dụng ưu đãi đã đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo, bộ phận dân cư có thu nhập thấp không đủ điều kiện vay vốn ở các Ngân hàng thương mại. Thông qua nguồn vốn vay của NHCSXH đã tạo thêm công ăn việc làm, nâng cao sức sản xuất hàng hóa, cải thiện đời sống, góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, đặc biệt góp phần ngăn chặn tệ cho vay nặng lãi ở nông thôn, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp, góp phần đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương. việc cho vay được thực hiện kịp thời, đảm bảo đồng vốn phục vụ đúng đối tượng thụ hưởng.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo thực hiện kịp thời, đúng theo quy định; hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Từ năm 2022 đến nay, thông qua các nguồn kinh phí các cấp đã hỗ trợ xây nhà ở mới 7 căn cho đối tượng hộ nghèo, sửa chữa 01 căn nhà, tổng số tiền 656.000.000đ.

Chính sách về chăm sóc sức khỏe được triển khai thực hiện đem lại hiệu quả cao, đến nay tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,97%, tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt trên 98%.

Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm nhằm ổn định đời sống, nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn. Với mục tiêu đào tạo nghề phải gắn với giải quyết việc làm, ổn định đời sống người lao động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung đại bộ phận người dân trên địa bàn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia tích cực các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do chính quyền, Mặt trận phát động.

Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương được đảm bảo; đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Đến nay, kinh tế - xã hội đã có những chuyển biến khởi sắc, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng tích cực; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, mặt bằng dân trí và mức sống người dân từng bước được nâng cao.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Các nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội còn hạn hẹp, chưa đáp ứng đủ nhu cầu phát triển. Một số nơi cấp ủy, chính quyền cơ sở còn chậm đổi mới phương thức vận động.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

Một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa thật sự đổi mới công tác dân vận, công tác dân tộc, nhất là công tác nắm tình hình nhân dân, công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc chưa liên tục, rộng khắp.

Việc huy động nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển chung.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc. Trọng tâm là chính sách hỗ trợ sản xuất cho nhân dân, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo; nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền trong thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

3. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” phối hợp hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, dịch bệnh, đảm bảo an toàn giao thông, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa.

4. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung và phương thức vận động quần chúng; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước có nội dung thiết thực; chú trọng nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của bà con, kịp thời phản ánh, kiến nghị và phối hợp giải quyết những khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Trên đây là báo cáo báo cáo 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị trên địa bàn. Báo cáo UBND thị xã Đức Phổ biết, theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Đức Phổ;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- TT. UB MTTQ VN xã;
- Lưu: (VP, VHXH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Quốc Hoàn